

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày tháng 4 năm 2026

## **BÁO CÁO**

### **Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết Quy định về mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến chính dự thảo Nghị quyết Quy định về mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Kết quả như sau:

#### **I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG**

Lai Châu là tỉnh được đánh giá có tiềm năng khoáng sản đa dạng. Đến nay, 100% diện tích tự nhiên của tỉnh đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức điều tra, đánh giá địa chất và khoáng sản; qua đó phát hiện nhiều mỏ, điểm khoáng sản có giá trị. Các loại khoáng sản chính đã được tìm kiếm, đánh giá gồm: đất hiếm, vàng, đồng, chì - kẽm, sắt, đá ốp lát, nước khoáng - nước nóng.

Hiện nay, tỉnh Lai Châu đang tổ chức thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1585/QĐ-TTg ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lai Châu thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thực hiện nhiệm vụ nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo rà soát, cập nhật, điều chỉnh và tích hợp nội dung phương án quản lý, bảo vệ, khai thác và sử dụng khoáng sản vào Quy hoạch tỉnh điều chỉnh; trong đó, đưa 215 điểm mỏ vào phương án quản lý địa chất, khoáng sản tích hợp trong Quy hoạch tỉnh, gồm: 13 mỏ khoáng sản nhóm II và 202 mỏ khoáng sản nhóm III, làm cơ sở để tổ chức thực hiện cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật.

Theo tài liệu do Bộ Nông nghiệp và Môi trường bàn giao vào tháng 3 năm 2025, trên địa bàn tỉnh Lai Châu có 101 mỏ và điểm mỏ khoáng sản, bao gồm: 01 mỏ than; 02 mỏ sắt; 01 mỏ molybden; 08 mỏ đồng; 05 mỏ chì - kẽm; 32 mỏ vàng; 05 mỏ đất hiếm; 03 mỏ phóng xạ; 01 mỏ barit; 01 mỏ pyrit; 01 mỏ thạch anh -felspat; 01 mỏ kaolin; 01 mỏ corindon; 01 mỏ đá bazan mỹ nghệ; 11 mỏ đá ốp lát; 01 mỏ sét

gạch, ngói; 01 mỏ cát xây dựng; 04 mỏ đá vôi xi măng; 21 mỏ nước nóng - nước khoáng.

Trong thời gian qua, hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu được triển khai theo đúng quy hoạch, cơ bản đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và tăng thu ngân sách địa phương. Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản được quan tâm chỉ đạo, từng bước hoàn thiện thông qua việc ban hành các văn bản quản lý, tăng cường thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

Năm 2025, toàn tỉnh có 31 giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực; sản lượng khai thác chủ yếu là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; tổng số thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản đạt trên 23,3 tỷ đồng. Các tổ chức, cá nhân cơ bản chấp hành quy định pháp luật, thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

Bên cạnh kết quả đạt được, vẫn còn tồn tại, hạn chế như: tình trạng khai thác khoáng sản trái phép nhỏ lẻ còn xảy ra; một số tổ chức, cá nhân chưa chấp hành đầy đủ quy định trong khai thác; công tác bảo vệ môi trường, phục hồi môi trường sau khai thác tại một số điểm mỏ chưa được thực hiện nghiêm; nguồn lực cho công tác quản lý nhà nước còn hạn chế.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu, xây dựng cơ chế thu kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản là cần thiết nhằm tăng cường nguồn lực phục vụ công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên và hỗ trợ phát triển địa phương.

## **II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI**

### **1. Quan hệ giữa Nhà nước và tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản**

Quan hệ được xác lập thông qua cơ chế cấp phép, quản lý, thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghĩa vụ tài chính. Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản đã thực hiện các khoản thu theo quy định (thuế, phí, tiền cấp quyền khai thác); tuy nhiên, vẫn còn tình trạng nợ đọng nghĩa vụ tài chính và vi phạm quy định trong hoạt động khai thác.

Hiện chưa có cơ chế thu kinh phí đóng góp mang tính đặc thù để phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý tại địa phương và khắc phục tác động của hoạt động khai thác khoáng sản.

### **2. Quan hệ giữa tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản với cộng đồng dân cư**

Hoạt động khai thác khoáng sản có tác động trực tiếp đến đời sống người dân khu vực mỏ. Về tích cực, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho lao động địa phương. Tuy nhiên, cũng phát sinh các tác động tiêu cực như ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đất đai, nguồn nước, đời sống sinh hoạt của người dân.

Việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp chủ yếu dừng ở bồi thường, hỗ trợ theo quy định; đóng góp cho phát triển hạ tầng, công trình công cộng tại địa phương còn hạn chế, chưa tương xứng với mức độ tác động của hoạt động khai thác.

### **3. Quan hệ giữa Nhà nước và cộng đồng dân cư**

Nhà nước có trách nhiệm bảo đảm quản lý, khai thác khoáng sản hiệu quả, đồng thời bảo vệ môi trường và quyền lợi hợp pháp của người dân. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy: Công tác kiểm tra, xử lý vi phạm tại một số địa phương chưa kịp thời; Nguồn lực đầu tư cho bảo vệ môi trường, khắc phục hậu quả khai thác còn hạn chế; Một số vấn đề phát sinh từ hoạt động khai thác chưa được giải quyết triệt để.

### **4. Quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước**

Công tác quản lý khoáng sản liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị. Thời gian qua, cơ chế phối hợp đã được tăng cường; tuy nhiên vẫn còn tồn tại: Việc phối hợp trong một số trường hợp chưa đồng bộ, chưa kịp thời; Nguồn lực, phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, giám sát còn thiếu; Hiệu quả xử lý vi phạm tại một số thời điểm chưa cao.

### **5. Vấn đề đặt ra**

Từ thực trạng nêu trên, đặt ra một số yêu cầu: Hoàn thiện cơ chế điều tiết lợi ích từ hoạt động khai thác khoáng sản; Tăng cường nguồn lực cho công tác quản lý nhà nước, bảo vệ môi trường; Nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản đối với cộng đồng; Hạn chế phát sinh mâu thuẫn, khiếu kiện tại địa phương có hoạt động khai thác.

## **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Về sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Việc ban hành Nghị quyết Quy định về mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, nhằm: Tạo cơ sở pháp lý để huy động nguồn lực bổ sung; Hỗ trợ công tác quản lý, kiểm tra, bảo vệ khoáng sản; Góp phần bảo vệ môi trường, phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

### **2. Về nội dung chính của Nghị quyết**

Đề nghị nghiên cứu quy định:

Đối tượng áp dụng: tổ chức, cá nhân được cấp phép khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh;

Xác định mức đóng góp: Không vượt quá mức quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 5 của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ; phù hợp với loại khoáng sản, quy mô khai thác, bảo đảm công bằng, minh bạch;

Cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí: đúng mục đích, công khai, hiệu quả;

### 3. Về tổ chức thực hiện

Tăng cường công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận của tổ chức, cá nhân liên quan. Giao rõ trách nhiệm các cơ quan trong quản lý, thu, nộp và sử dụng kinh phí. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Bảo đảm công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí.

### 4. Kiến nghị

Đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét ban hành Nghị quyết;

Đề nghị các sở, ngành liên quan phối hợp chặt chẽ trong quá trình xây dựng, hoàn thiện dự thảo;

Việc ban hành Nghị quyết là yêu cầu khách quan, cấp thiết, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoáng sản, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân, hướng tới phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết Quy định về mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu./.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Lưu: VT, TCHCSN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phạm Quý Dương**

## PHỤ LỤC

### 1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 147/2025/QH15	Quy định về mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Dự thảo Nghị quyết đã quy định đầy đủ nội dung theo chỉ đạo của Quốc Hội và Chính phủ.	Tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết
Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản.			

## 2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

<b>QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
<p>Quy định về mức thu và quản lý, sử dụng kinh phí đóng góp của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.</p>	<p>Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15; Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 147/2025/QH15; Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;</p>	<p>Đã đảm bảo phù hợp với Hiến pháp, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, các quy định của pháp luật có liên quan</p>	